TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 144/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17-7-2018
"V/v tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Ngô Đức Kỳ
Bà Lữ Phc Lệ

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Cao Minh C– sinh năm 1982 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp T Ph, xã T H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Phan Hồng Ngh– sinh năm 1986 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp T Ph, xã T H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo anh Cao Minh Ctrình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh Cao Minh Cvà chị Phan Hồng Nghkết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Cái Nước. Sau khi kết hôn, anh Cvà chị Nghsống hạnh Phc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Cvà chị Nghbất đồng với nhau về quan điểm trong cuộc sống, thường hay cự cãi nhau. Anh Cvà chị Nghđã sống ly thân với nhau từ năm 2014. Tại phiên tòa, anh Cao Minh Cvẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Phan Hồng Nghi.

- *Về con chung:* Anh Cao Minh Cvà chị Phan Hồng Nghcó 01 người con chung tên là Cao An Ph, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2006, hiện nay cháu Ph đang sống chung

với chị Nghi. Khi ly hôn, anh Cyêu cầu giao cháu Ph cho chị Nghtiếp tục nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Cao Minh Cxác định trong thời gian chung sống anh và chị Nghkhông có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Cao Minh Cxác định trong thời gian anh và chị Nghchung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa anh Cao Minh Cvà chị Phan Hồng Nghlà tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Chị Nghcó địa chỉ tại ấp T Ph, xã T H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của anh Cvà chị Nghlà hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của anh Cvà chị Ngthực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, anh Cvà chị Nghđã sống ly thân với nhau từ năm 2014 đến nay. Tại phiên tòa, anh Cvẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Nghi. Chị Nghkhông tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của anh Có.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì anh Ccó quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của anh Cđã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, chị Nghđã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập chị Nghhợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập chị Nghđến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng chị Nghvẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với chị Nghi. Chị Nghkhông đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy chị Nghkhông có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy

yêu cầu xin ly hôn của anh Cđối với chị Nghlà phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Cao An Ph đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn, Toà án xem xét nguyện vọng của con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Anh Ccho rằng khi Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý vụ án thì cháu Ph sống chung với chị Nghở địa phương nhưng thời gian gần đây anh Ckhông biết chị Nghvà cháu Ph đã bỏ đi đâu nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không thể tiến hành lấy lời khai đối với cháu Ph được. Anh Cyêu cầu giao cháu Ph cho chị Nghtiếp tục nuôi anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của anh Clà phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con là Cao An Ph cho chị Nghtiếp tục nuôi. Chị Nghvắng mặt tại phiên tòa, chị không có ý kiến về con chung nên Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu của anh Có.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Cvà chị Nghkhông yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Cao Minh Cxác định anh và chị Phan Hồng Nghkhông có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh Cao Minh Cxác định trong thời gian chung sống anh và chị Phan Hồng Nghkhông nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị Nghvắng mặt không có ý kiến về tài sản và nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Cphải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Cao Minh Cđược ly hôn với chị Phan Hồng Nghi.

Về con chung: Giao con tên Cao An Ph sinh ngày 28 tháng 4 năm 2006 cho chị Phan Hồng Nghtiếp tục nuôi. Anh Ckhông phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Cao Minh Cphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí mà anh Cđã dự nộp theo biên lai thu tiền số 0004360 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, anh Cao Minh Cđã nộp đủ án phí. Chị Phan Hồng Nghkhông phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm anh Cao Minh Ccó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phan Hồng Nghcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND xã TH;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên